

ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 6**Môn: Tiếng Việt****Đề số 9****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)**

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng.

Câu 1. Từ nào KHÔNG cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. nhân loại
- B. nhân nghĩa
- C. nhân ái
- D. nhân hậu

Câu 2. Từ nào sau đây trái nghĩa với từ "thất vọng"?

- A. vô vọng
- B. hy vọng
- C. tuyệt vọng
- D. nguyện vọng

Câu 3. Từ được gạch chân trong câu tục ngữ "**Đói cho sạch, rách cho thơm**" thuộc loại từ nào?

- A. Động từ
- B. Tính từ
- C. Kết từ
- D. Đại từ

Câu 4. Dấu gạch ngang trong câu văn sau có tác dụng gì?

"Đế Mèn phiêu lưu kí" - tác phẩm văn xuôi đặc sắc và nổi tiếng của nhà văn Tô Hoài - đã được nhiều thế hệ thiếu nhi của gần 40 quốc gia đọc liên tục, không ngừng nghỉ trong suốt hơn 80 năm qua.

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật
- B. Đánh dấu bộ phận chú thích
- C. Đánh dấu các ý liệt kê
- D. Đánh dấu tên của một tác phẩm

Câu 5. Trạng ngữ trong câu "*Trong tác phẩm "Chuyện con mèo dạy hải âu bay", bằng tất cả tình yêu thương của mình, mèo Giô-ba cùng những người bạn tốt bụng đã hết lòng chăm sóc, nuôi dưỡng và dạy hải âu Lắc-ki biết bay.*" bổ sung thông tin nào cho câu?

- A. Thời gian và nơi chốn
- B. Nơi chốn và mục đích

C. Nơi chốn và phương tiện

D. Thời gian và phương tiện

Câu 6. Chủ ngữ của câu "Những cảnh xoan khẳng khiu đương trở lá lại sắp buông toả những tán hoa sang sáng, tím tím." (Tô Hoài) là gì?

A. Những cảnh xoan

B. Những cảnh xoan khẳng khiu

C. Những cảnh xoan khẳng khiu đương trở lá

D. Những cảnh xoan khẳng khiu đương trở lá lại sắp buông toả những tán hoa

Câu 7. Dòng nào dưới đây có tên riêng viết đúng quy tắc viết hoa?

A. Chị em đang học tại trường Tiểu Học Nam Từ Liêm.

B. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội là nơi bố em đang công tác.

C. WHO là chữ viết tắt của tổ chức y tế Thế giới.

D. Em rất yêu thích Nhân vật thánh Gióng trong truyện cổ dân gian.

Câu 8. Câu nào sau đây KHÔNG phải câu ghép?

A. Ánh bình minh vàng chan hòa trên mặt sông và từng đoàn thuyền giông buồm ra khơi.

B. Dòng sông đẹp như một dải lụa đào vắt ngang lên tấm áo xanh mượt của đồng bằng Bắc Bộ.

C. Bên bờ sông, các cô, các bà đem chăn màn ra giặt còn lũ trẻ té nước đùa nhau cười như nắc nẻ.

D. Sông đẹp dịu dàng trong những ngày nắng đẹp, sông trắng xoá trong những cơn mưa mùa hè.

PHẦN II: TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu nêu dưới:

(1) Mẹ ru khúc ca dao

Dịu êm như bờ cát

Xao xuyến và thiết tha

Như ánh trăng bát ngát

(2) Mẹ ru lời gió hát

Êm đềm như dòng sông

Diết da muôn ý nhạc

Cho con say giấc hồng

(3) Mẹ ru lời non sông

Mong con ngày khôn lớn

Nói tiếp bước cha ông

Xứng con cháu Tiên Rồng.

[...]

(4) Mỗi lời ru của mẹ

Như biển trời quê hương
Nuôi tâm hồn con trẻ
Lớn trong tình yêu thương.

(Lời mẹ ru, Huy Tòng)

Câu 1 (0,5 điểm). Lời ru của mẹ được so sánh với những hình ảnh nào trong khổ thơ (1) và (2)?

.....

.....

Câu 2 (1,0 điểm). Em có nhận xét gì về đặc điểm của những hình ảnh so sánh với lời ru ở khổ (1) và (2)?

.....

.....

.....

Câu 3 (0,5 điểm). Khi ru lời non sông, mẹ mong ước điều gì ở con?

.....

.....

.....

Câu 4 (1,5 điểm). Chỉ ra biện pháp tu từ điệp ngữ trong bài thơ và nêu tác dụng của biện pháp này.

.....

.....

Câu 5 (0,5 điểm). Bài thơ giúp em hiểu gì về vai trò của lời ru với trẻ nhỏ?

.....

.....

.....

Câu 6 (0,5 điểm). Tìm những tính từ trong khổ thơ (1).

.....

.....

Câu 7 (0,5 điểm). Tìm những kết từ trong khổ thơ (4).

.....

.....

Câu 8 (3,0 điểm). Hãy viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một bài thơ viết về mẹ.

----- Hết -----



HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

1. A	2. B	3. C	4. B	5. C	6. C	7. B	8. B
------	------	------	------	------	------	------	------

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)

Câu 1. Từ nào KHÔNG cùng nhóm với các từ còn lại?

- A. nhân loại
- B. nhân nghĩa
- C. nhân ái
- D. nhân hậu

Phương pháp giải:

Em giải nghĩa các đáp án để chọn từ không cùng nhóm.

Lời giải chi tiết :

Các từ "nhân nghĩa", "nhân ái", "nhân hậu" đều chỉ phẩm chất yêu thương con người, tốt bụng. Từ "nhân loại" lại chỉ loài người nói chung nên không cùng nhóm.

Đáp án A.

Câu 2. Từ nào sau đây trái nghĩa với từ "thất vọng"?

- A. vô vọng
- B. hy vọng
- C. tuyệt vọng
- D. nguyện vọng

Phương pháp giải:

Em giải nghĩa các đáp án và từ “thất vọng” để chọn từ trái nghĩa.

Lời giải chi tiết :

Các từ "vô vọng", "tuyệt vọng" đồng nghĩa với "thất vọng", còn "nguyện vọng" chỉ điều mong ước, muốn được như ý. Từ "hi vọng" chỉ mong chờ điều tốt đẹp, tích cực ở tương lai nên trái nghĩa với "thất vọng", chỉ trạng thái mất hết hi vọng, niềm tin.

Đáp án B.

Câu 3. Từ được gạch chân trong câu tục ngữ "**Đói cho sạch, rách cho thơm**" thuộc loại từ nào?

- A. Động từ
- B. Tính từ
- C. Kết từ
- D. Đại từ

Phương pháp giải:

Em xác định loại từ dựa trên ý nghĩa của từ đó trong câu.

Lời giải chi tiết :

Từ "cho" là kết từ vì nó có chức năng nối kết giữa "đói" và "sạch", "rách" và "thơm". Đó là quan hệ giữa trạng thái, hoàn cảnh và yêu cầu về phẩm chất.

Đáp án C.

Câu 4. Dấu gạch ngang trong câu văn sau có tác dụng gì?

"Đế Mèn phiêu lưu kí" - tác phẩm văn xuôi đặc sắc và nổi tiếng của nhà văn Tô Hoài - đã được nhiều thế hệ thiếu nhi của gần 40 quốc gia đọc liên tục, không ngừng nghỉ trong suốt hơn 80 năm qua.

- A. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật
- B. Đánh dấu bộ phận chú thích
- C. Đánh dấu các ý liệt kê
- D. Đánh dấu tên của một tác phẩm

Phương pháp giải:

Em quan sát vị trí và nhớ lại các tác dụng của dấu gạch ngang.

Lời giải chi tiết :

Bộ phận chú thích "tác phẩm văn xuôi đặc sắc và nổi tiếng của nhà văn Tô Hoài" nằm giữa hai dấu gạch ngang bổ sung thông tin cho cụm từ "Đế Mèn phiêu lưu kí".

Đáp án B.

Câu 5. Trạng ngữ trong câu "*Trong tác phẩm "Chuyện con mèo dạy hải âu bay", bằng tất cả tình yêu thương của mình, mèo Giô-ba cùng những người bạn tốt bụng đã hết lòng chăm sóc, nuôi dưỡng và dạy hải âu Lắc-ki biết bay.*" bổ sung thông tin nào cho câu?

- A. Thời gian và nơi chốn
- B. Nơi chốn và mục đích
- C. Nơi chốn và phương tiện
- D. Thời gian và phương tiện

Phương pháp giải:

Em xác định thành phần câu rồi xác định nội dung của trạng ngữ.

Lời giải chi tiết :

Cấu trúc câu như sau:

Trong tác phẩm "Chuyện con mèo dạy hải âu bay" (TN chỉ nơi chốn), bằng tất cả tình yêu thương của mình (TN chỉ phương tiện), mèo Giô-ba cùng những người bạn tốt bụng (CN) // đã hết lòng chăm sóc, nuôi dưỡng và dạy hải âu Lắc-ki biết bay (VN).

Đáp án C.

Câu 6. Chủ ngữ của câu "*Những cành xoan khẳng khiu đương trở lá lại sắp bung toả những tán hoa sang sảng, tím tím.*" (Tô Hoài) là gì?

- A. Những cành xoan
- B. Những cành xoan khẳng khiu
- C. Những cành xoan khẳng khiu đương trở lá

D. Những cành xoan khẳng khiu đương trở lá lại sắp buông toả những tán hoa

Phương pháp giải:

Em xác định thành phần câu để tìm chủ ngữ.

Lời giải chi tiết :

Những cành xoan khẳng khiu đương trở lá (CN) // lại sắp buông toả những tán hoa sang sảng, tím tím (VN).

Đáp án C.

Câu 7. Dòng nào dưới đây có tên riêng viết đúng quy tắc viết hoa?

- A. Chị em đang học tại trường Tiểu Học Nam Từ Liêm.
- B. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội là nơi bố em đang công tác.
- C. WHO là chữ viết tắt của tổ chức y tế Thế giới.
- D. Em rất yêu thích Nhân vật thánh Gióng trong truyện cổ dân gian.

Phương pháp giải:

Em xác định các tên riêng có trong câu và tìm từ viết đúng.

Lời giải chi tiết :

Các trường hợp viết sai và cần sửa cho đúng:

- Phương án A: trường Tiểu Học Nam Từ Liêm → Sửa: Trường Tiểu học Nam Từ Liêm.
- Phương án C: tổ chức y tế Thế giới → Sửa: Tổ chức Y tế Thế giới.
- Phương án D: Nhân vật thánh Gióng → Sửa: nhân vật Thánh Gióng.

Đáp án B.

Câu 8. Câu nào sau đây KHÔNG phải câu ghép?

- A. Ánh bình minh vàng chan hòa trên mặt sông và từng đoàn thuyền giông buồm ra khơi.
- B. Dòng sông đẹp như một dải lụa đào vắt ngang lên tấm áo xanh mượt của đồng bằng Bắc Bộ.
- C. Bên bờ sông, các cô, các bà đem chăn màn ra giặt còn lũ trẻ té nước đùa nhau cười như nắc nẻ.
- D. Sông đẹp dịu dàng trong những ngày nắng đẹp, sông trắng xóa trong những cơn mưa mùa hè.

Phương pháp giải:

Em xác định các vế câu để tìm câu đơn.

Lời giải chi tiết :

- Câu A: Ánh bình minh vàng (CN1) // chan hòa trên mặt sông (VN1) và từng đoàn thuyền (CN2) // giông buồm ra khơi (VN2). → Câu ghép
- Câu B: Dòng sông (CN) // đẹp như một dải lụa đào vắt ngang lên tấm áo xanh mượt của đồng bằng Bắc Bộ (VN). → Câu đơn
- Câu C: Bên bờ sông (TN), các cô, các bà (CN1) // đem chăn màn ra giặt (VN1) còn lũ trẻ (CN2) // té nước đùa nhau cười như nắc nẻ (VN2). → Câu ghép
- Câu D: Sông (CN1) // đẹp dịu dàng trong những ngày nắng đẹp (VN1), sông (CN2) // trắng xóa trong những cơn mưa mùa hè (VN2). → Câu ghép

Đáp án B.

PHẦN II: TỰ LUẬN (8,0 điểm)

Câu 1 (0,5 điểm). Lời ru của mẹ được so sánh với những hình ảnh nào trong khổ thơ (1) và (2)?

Phương pháp giải:

Em tìm hình ảnh so sánh dựa vào từ ngữ so sánh.

Lời giải chi tiết:

Lời ru của mẹ được so sánh với hình ảnh: bờ cát, ánh trăng bát ngát, dòng sông.

(Học sinh có thể kể thêm "lời gió hát" nhưng kể được các hình ảnh trên là được điểm tối đa.)

Câu 2 (1,0 điểm). Em có nhận xét gì về đặc điểm của những hình ảnh so sánh với lời ru ở khổ (1) và (2)?

Phương pháp giải:

Em thấy những hình ảnh so sánh với lời ru thể hiện tình cảm gì.

Lời giải chi tiết:

Những hình ảnh này đều là hình ảnh thiên nhiên gần gũi, quen thuộc của quê hương, gợi cảm giác bình yên, sâu lắng. Những hình ảnh này cũng thể hiện tình cảm dịu dàng, yêu thương của mẹ dành cho con.

Câu 3 (0,5 điểm). Khi ru lời non sông, mẹ mong ước điều gì ở con?

Phương pháp giải:

Em đọc khổ thứ ba để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Mẹ mong con khôn lớn, nối tiếp bước cha ông, xứng danh con cháu Tiên Rồng.

Câu 4 (1,5 điểm). Chỉ ra biện pháp tu từ điệp ngữ trong bài thơ và nêu tác dụng của biện pháp này.

Phương pháp giải:

Em tìm từ ngữ được lặp lại nhiều lần và dựa trên nội dung của các câu thơ để nêu tác dụng.

Lời giải chi tiết:

Điệp từ "Mẹ ru", "lời ru" có tác dụng:

- + Nhấn mạnh lời ru của mẹ phong phú, đều đặn, khiến cho tâm hồn của con thấm sâu những tình cảm tốt đẹp với quê hương.
- + Thể hiện tình yêu thương sâu sắc, sự chăm sóc không ngừng nghỉ của mẹ dành cho con.
- + Tạo nhịp điệu hài hòa, nhẹ nhàng, gợi âm hưởng lời ru êm ái, dịu dàng của mẹ.

Câu 5 (0,5 điểm). Bài thơ giúp em hiểu gì về vai trò của lời ru với trẻ nhỏ?

Phương pháp giải:

Em dựa vào nội dung bài thơ rút ra vai trò của lời ru đối với trẻ nhỏ.

Lời giải chi tiết:

Bài thơ giúp em hiểu rằng lời ru của mẹ rất quan trọng với trẻ nhỏ. Lời ru không chỉ giúp con ngủ ngon mà còn nuôi dưỡng tâm hồn, tình yêu thương và lòng tự hào về quê hương từ khi con còn bé. Nhờ những lời ru, con lớn lên trong tình yêu và sự chăm sóc của mẹ.

Câu 6 (0,5 điểm). Tìm những tính từ trong khổ thơ (1).

Phương pháp giải:

Em nhớ lại về tính từ.

Lời giải chi tiết:

Tính từ gồm: dịu êm, thiết tha, bát ngát.

Câu 7 (0,5 điểm). Tìm những kết từ trong khổ thơ (4).

Phương pháp giải:

Em nhớ lại về kết từ.

Lời giải chi tiết:

Kết từ gồm: của, như, trong.

Câu 8 (3,0 điểm). Hãy viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một bài thơ viết về mẹ.

Phương pháp giải:

Em đọc kĩ đề bài và xác định bố cục, nội dung và hình thức.

- Nội dung và cấu trúc:

+ Mở đầu: Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả; nêu ấn tượng chung về bài thơ.

+ Phần triển khai: Đan xen hai nội dung: Nêu những cái hay, cái đẹp của bài thơ về nội dung và nghệ thuật (cảm xúc của tác giả, ý nghĩa, từ ngữ, hình ảnh, nhạc điệu, biện pháp tu từ...) đồng thời bộc lộ tình cảm, cảm xúc, suy nghĩ... của người viết với mỗi yếu tố nội dung, nghệ thuật nêu trên của bài thơ.

+ Kết thúc: Nhấn mạnh, khẳng định lại một lần nữa tình cảm, cảm xúc của người viết đối với bài thơ.

- Hình thức, dung lượng, diễn đạt:

+ Đảm bảo hình thức của một đoạn văn.

+ Không mắc lỗi ngữ pháp, dùng từ, chính tả.

- Sáng tạo: Có câu văn hay, biết sử dụng các từ ngữ gợi hình, gợi cảm.

Lời giải chi tiết:

Bài thơ "Mẹ ốm" của Trần Đăng Khoa đã kể một câu chuyện giản dị, chân thực mà cảm động về tình yêu thương mà bạn nhỏ dành cho người mẹ. Mở đầu bài thơ, tác giả kể về sự việc mẹ bị ốm bằng những chi tiết tả thực: mẹ chẳng nói cười được, lá trầu khô giữa coi trầu, "Truyện Kiều" gấp lại trên đầu, cánh màn buồng lỏng, ruộng vườn vắng,... Khi mẹ ốm, người con đã quan sát từng chi tiết nhỏ của cảnh vật và cảm thấy chúng dường như cũng vắng vẻ, buồn bã, thiếu sức sống. Bạn nhỏ có những cảm nghĩ bất ngờ về lí do vì sao mẹ ốm: "Nắng mưa từ những ngày xưa/Lặn trong đời mẹ bây giờ chưa tan.". "Nắng mưa" không đơn giản là chuyện thay đổi của thời tiết nữa mà là "nắng mưa" trong đời mẹ, là những cay cực, gian truân mà mẹ đã nếm trải triền miên trong bao năm tháng. Từ "lặn" và "chưa tan" mang phép màu biến một thứ vô hình là gian truân, khó nhọc thành một thứ vật chất hữu hình, chìm khuất, ẩn giấu trong cơ thể mẹ; để đến hôm nay, mẹ thấy "khắp người đau buốt, nóng ran". Cách chẩn bệnh của bạn nhỏ khiến chúng ta không khỏi xúc động: Đã mấy ai thấu hiểu được sự xung đột giữa cái hữu hạn là cơ thể con người và cái vô hạn là những vất vả, hi sinh của mẹ? Từ việc chẩn bệnh, bạn nhỏ tiếp tục kể về hành trình "chữa bệnh" của mẹ: những cô bác hàng xóm láng giềng tốt bụng đến thăm; mẹ cũng cố gắng "lần giường tập đi". Nhưng liều thuốc hữu hiệu nhất với mẹ có lẽ chính là những việc bạn nhỏ làm để mẹ vui: "ngâm thơ", "kể chuyện", "múa ca", "sắm cả

ba vai chèo". Ta bật cười bởi sự ngộ nghĩnh của diễn viên "bất đắc dĩ" để rồi rung rung cảm động trước tấm lòng hiếu thảo của bạn nhỏ. Xuyên suốt bài thơ là lời kể những suy nghĩ, cảm xúc và việc làm của bạn nhỏ để chăm sóc mẹ. Những lời kể và hình ảnh miêu tả dung dị, chân thực cho thấy tình yêu thương và lòng biết ơn vô hạn của bạn nhỏ dành cho mẹ. Tình cảm của bạn nhỏ lay động tình yêu mẹ trong mỗi chúng ta, đánh thức lòng biết ơn và yêu thương vô hạn đối với mẹ - người luôn sẵn sàng hi sinh tất cả vì con. Đọc bài thơ "Mẹ ốm", bạn có muốn chạy ngay đến bên mẹ để nói với mẹ rằng: "Mẹ ơi! Con yêu mẹ nhất trên đời."?